

Bản án số: 04/2022/HSST

Ngày: 19 - 01 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Cúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Bích Thủy

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Văn Hùng - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 91/2021/HSST ngày 23 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Bùi Văn H; sinh ngày 02/7/1985; tại: Xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hoá; nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn H và bà Nguyễn Thị H; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/9/2021 cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Bùi Văn B; sinh ngày 04/9/1982; tại: Xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hoá; nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn S và bà Nguyễn Thị K; vợ: Phạm Thị T, con: Bị cáo có 03 con, lớn 11 tuổi, nhỏ 3 tuổi; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/9/2021 cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Bùi Văn B; sinh ngày 18/01/1991; tại: Xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hoá; nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 4/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn M và bà Bùi Thị X; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/9/2021 đến ngày 30/9/2021 sau đó được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Công ty TNHH dịch vụ và chăn nuôi New Hope Thanh Hóa.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông W

Chức danh: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông W (V)

Chức vụ: Giám đốc hành chính nhân sự.

Người phiên dịch: Chị Tào Thị T, sinh năm: 1986

Nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi làm việc: Công ty TNHH dịch vụ và chăn nuôi New Hope Thanh Hóa.

(Ông W vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Bà Bùi Thị M, sinh năm: 1977

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. (Có mặt).

2. Chị Phạm Thị T, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. (Có mặt).

3. Ông Bùi Văn H; sinh năm: 1966

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ giữa tháng 9/2021 Bùi Văn B, Bùi Văn B và Bùi Văn H quan sát thấy có sự sơ hở trong quản lý, trông coi thức ăn chăn nuôi của Công ty TNHH dịch vụ và chăn nuôi Newhope Thanh Hóa, có trụ sở tại Tượng Liên 1, xã Thạch Tượng, huyện Thạch Thành (Sau đây gọi tắt là Công ty Newhope Thanh Hóa) nên đã bàn bạc cùng rủ nhau trộm cắp tài sản. B, B và H đã cùng nhau trộm cắp tài sản 04 lần. Cụ thể các lần trộm cắp như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 21 giờ (không nhớ cụ thể ngày) giữa tháng 9/2021 Bùi Văn B, Bùi Văn B và Bùi Văn H cùng rủ nhau đi trộm cắp tài sản, mỗi người tự chuẩn bị bao tải (bì) đựng cám. Bùi Văn B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream II, biển kiểm soát 28F4-0913; Bùi Văn B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream II, biển kiểm soát 36F7-132 còn Bùi Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Loncin, biển kiểm soát 36N4-8134 đi từ thôn Tượng Sơn 3, xã Thạch Tượng đến Công ty Newhope Thanh Hóa. Đến nơi, các đối tượng dựng xe mô tô bên ngoài, cầm các bao tải chui qua ống cống ở hàng rào để vào khu vực phía trong Công ty. Tại đây, ba đối tượng phân chia nhau dùng bao tải hứng thức ăn chăn nuôi chảy trong đường ống thức ăn từ các si-lô (phễu chứa cám viên chảy tự động). B, B, H luân phiên hứng và kéo các bao tải chứa thức ăn chăn nuôi ra bên ngoài đổ vào bao tải to hơn được 09 bao cám có tổng khối lượng 315kg và chia thành ba phần bằng nhau, mỗi người chở bằng xe mô tô mang số thức ăn chăn nuôi trên về nhà.

Lần thứ hai: Cách lần thứ nhất 1-2 ngày (không nhớ cụ thể ngày) với cách thức, công cụ, phương tiện thực hiện tương tự như lần 1, các đối tượng đã trộm cắp của Công ty Newhope Thanh Hóa được 09 bao tải cám với tổng khối lượng là 315kg và chia thành ba phần bằng nhau, mỗi người chở bằng xe mô tô mang số thức ăn chăn nuôi trên về nhà.

Lần thứ ba: Cách lần thứ hai 1-2 ngày (không nhớ cụ thể ngày) với cách thức, công cụ, phương tiện thực hiện tương tự như lần 1 và lần 2, các đối tượng đã trộm cắp của Công ty Newhope Thanh Hóa được 06 bao tải cám với tổng khối lượng là 210 kg và chia thành ba phần bằng nhau, mỗi người chở bằng xe mô tô mang số thức ăn chăn nuôi trên về nhà.

Lần thứ tư: Cách lần thứ ba 1-2 ngày (không nhớ cụ thể ngày) với cách thức, công cụ, phương tiện thực hiện tương tự như các lần trộm cắp trước, Hòa, Ba và Bảy đã trộm cắp của Công ty Newhope Thanh Hóa được 06 bao tải cám với tổng khối lượng là 210 kg và chia thành ba phần bằng nhau, mỗi người chở bằng xe mô tô mang số thức ăn chăn nuôi trên về nhà.

Đối với các lần trộm cắp trên Bùi Văn H và Bùi Văn B đã sử dụng một phần cho chăn nuôi tại gia đình, một phần đem bán cho bà Bùi Thị M (SN 1977, trú tại thôn T, xã T) được số tiền 1.500.000 đồng. Số tiền này H, B đã sử dụng chi tiêu hết. Số cám còn lại cất giấu tại vườn nhà Bùi Văn B. Riêng Bùi Văn B đã sử dụng chăn nuôi tại gia đình, một phần cất giấu tại vườn nhà B. Quá trình kiểm tra ngày 23/9/2021, Công ty New Hope đã phát hiện mất trộm 11 tấn cám nên đã trình báo cơ quan chức năng. Đến ngày 24/9/2021, nhận thấy hành vi phạm tội của mình không thể trốn tránh được nên Bùi Văn B, Bùi Văn B và Bùi Văn H đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Thành đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình và đồng phạm.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐGTS ngày 29/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Thạch Thành xác định:

-315 kg thức ăn chăn nuôi có dạng rắn, đóng viên màu vàng ngà, mã sản phẩm 1502009684 bị chiếm đoạt lần 1 có giá 5.291.370 đồng;

-315 kg thức ăn chăn nuôi có dạng rắn, đóng viên màu vàng ngà, mã sản phẩm 1502009684 bị chiếm đoạt lần 2 có giá 5.291.370 đồng;

-210 kg thức ăn chăn nuôi có dạng rắn, đóng viên màu vàng ngà, mã sản phẩm 1502009684 bị chiếm đoạt lần 3 có giá 3.527.580 đồng;

-210 kg thức ăn chăn nuôi có dạng rắn, đóng viên màu vàng ngà, mã sản phẩm 1502009684 bị chiếm đoạt lần 4 có giá 3.527.580 đồng;

Bị cáo, người bị hại và đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về kết quả định giá.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn, khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 04/Ctr-VKSTT, ngày 20/12/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Bùi Văn H, Bùi Văn B và Bùi Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự (Sau đây được viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17 Điều 38, Điều 58 BLHS đối với các bị cáo để xử phạt mỗi bị cáo từ 08 đến 10 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra các bị cáo đã bồi thường cho Công ty Newhope Thanh Hóa số tiền 17.637.000 đồng, chị M đã được Bảy bồi

hoàn số tiền 1.500.000đ. Bị hại, người có quyền lợi liên quan không yêu cầu các bị can phải bồi thường thêm nên đại diện VKS đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay xác định, chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36N4-8134 là của ông Bùi Văn H, khi bị cáo sử dụng để đi trộm cắp tài sản, ông H không biết nên đề nghị trả lại cho ông H; xe mô tô biển kiểm soát 28F4-0913 là tài sản của Bùi Văn B; xe mô tô biển kiểm soát 36F7-132 là tài sản của Bùi Văn B dùng làm phương tiện phạm tội, nên đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Trong phần tranh luận, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận với đại diện VKS. Trong lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Các bị cáo Bùi Văn H, Bùi Văn B và Bùi Văn B đã 04 lần lén lút chiếm đoạt tài sản của Công ty Newhope Thanh Hóa. Theo kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐGTS ngày 29/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Thạch Thành xác định: 315 kg thức ăn chăn nuôi có dạng rắn, đóng viên màu vàng ngà, mã sản phẩm 1502009684 bị chiếm đoạt lần 1 có giá 5.291.370 đồng; 315 kg thức ăn chăn nuôi có dạng rắn, đóng viên màu vàng ngà, mã sản phẩm 1502009684 bị chiếm đoạt lần 2 có giá 5.291.370 đồng; 210 kg thức ăn chăn nuôi có dạng rắn, đóng viên màu vàng ngà, mã sản phẩm 1502009684 bị chiếm đoạt lần 3 có giá 3.527.580 đồng; 210 kg thức ăn chăn nuôi có dạng rắn, đóng viên màu vàng ngà, mã sản phẩm 1502009684 bị chiếm đoạt lần 4 có giá 3.527.580 đồng;

Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Cáo trạng mà VKS truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 BLHS. Các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là “Tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả”, “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “đầu thú” và “Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt” quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, bị cáo B còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là “Đang trực tiếp thờ cúng liệt sĩ” quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4]. Về trách nhiệm hình sự: Đây là vụ án hình sự trộm cắp tài sản ít nghiêm trọng mang tính chất đồng phạm giản đơn do Bùi Văn H, Bùi Văn B và Bùi Văn B cùng thực hiện với vai trò như nhau.

[5]. Về tính chất của vụ án: Bản thân các bị cáo đang trong độ tuổi lao động là người có sức khỏe nhưng không chịu làm ăn lương thiện, để có tiền chi các bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác và gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an và an toàn xã hội trên địa bàn. Các bị cáo đã có 04 lần thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần lên cho các bị cáo một mức án phù hợp và cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, bị cáo B có thêm 1 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo so với các bị cáo khác.

[6]. Kết quả điều tra, xác minh các bị cáo hiện tại không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[7]. Đối với báo cáo của bị hại (Công ty Newhope Thanh Hóa) bị mất trộm 11 tấn cám. Tuy nhiên quá trình điều tra chỉ xác định được Bùi Văn H, Bùi Văn B và Bùi Văn B đã trộm cắp số cám như đã nêu trên. Về vấn đề này, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8]. Về phần bà Bùi Thị M là người đã mua số cám do B bán. Quá trình điều tra xác định, khi mua số tài sản trên bà M không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có. Do đó, hành vi của bà M không vi phạm pháp luật.

[9]. Quá trình điều tra các bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho phía bị hại, bị cáo B đã bồi hoàn tiền cho chị M. Phía bị hại và chị M không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[10]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay xác định, xe mô tô biển kiểm soát 36N4-8134 là của ông Bùi Văn H, khi bị cáo sử dụng để đi trộm cắp tài sản, ông H không biết nên cần trả lại cho ông H; xe mô tô biển kiểm soát 28F4-0913 là tài sản của Bùi Văn B và xe mô tô biển kiểm soát 36F7-132 là tài sản của Bùi Văn B dùng làm phương tiện phạm tội, nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[11]. Bị cáo Bùi Văn H và bị cáo Bùi Văn B thuộc hộ cận nghèo; bị cáo Bùi Văn B thuộc hộ nghèo. Các bị cáo đề nghị được miễn án phí, Theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 thì đây thuộc trường hợp được miễn án phí, nghĩ nên chấp nhận đề nghị của các bị cáo, miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Bùi Văn H, Bùi Văn B và Bùi Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17, Điều 58 BLHS đối với Bùi Văn H, Bùi Văn B, Bùi Văn B.

Xử phạt Bùi Văn H 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt Bùi Văn B 08 (Tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt Bùi Văn B 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày đi thi hành án. Bị cáo được trừ 06 (Sáu) ngày bị tạm giữ từ trước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream II, biển kiểm soát 28F4-0913, xe đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream II, biển kiểm soát 36F7-132, xe đã qua sử dụng;

Trả lại cho ông Bùi Văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu Loncin, biển kiểm soát 36N4-8134, xe đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/12/2021 giữa Công an huyện Thạch Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành).

Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn nộp tiền án phí HSST cho các bị cáo Bùi Văn B, Bùi H và Bùi Văn B.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Vắng mặt người bị hại. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QL & NV liên quan;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- Công an huyện Thạch Thành;
- Chi cục THADS Thạch Thành;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Cúc